

Số: 11Ttr/GTCL/2019/CKĐA-TCKT
V/v: Giải trình kết quả kinh doanh của BCTC
năm 2019 của Toàn công ty

Đông Anh, ngày 10 tháng 03 năm 2020

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (HNX)

Tên đơn vị : Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh LICOGI
Mã cổ phiếu : CKD
Địa chỉ : Tổ 8, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Hà Nội

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh LICOGI — phần Tổng hợp Toàn Công Ty.
- Căn cứ vào Tiết a, khoản 4, Điều 11 Chương III của Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài Chính về việc: hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, trong đó yêu cầu giải trình Báo cáo tài chính năm 2019 do lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa Báo cáo tài chính năm 2019 so với Báo cáo tài chính năm 2018 có biến động trên 10%.

Văn phòng Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh LICOGI xin giải trình như sau:

TT	Nội dung	Năm		Chênh lệch
		Năm 2018	Năm 2019	
A	B	1	2	(3=2-1)
1	Tổng thu nhập sau giảm trừ	1.364.798.115.605	1.183.221.105.780	(181.577.009.825)
	trong đó:			
	- Doanh thu từ bán hàng & ccdv	1.261.767.946.803	1.101.935.223.177	(159.832.723.626)
	- Doanh thu hoạt động tài chính	100.200.673.483	80.399.609.581	(19.801.063.902)
	- Thu nhập khác	2.829.495.319	886.273.022	(1.943.222.297)
2	Tổng chi phí	1.250.868.112.721	1.124.964.318.403	(125.903.794.318)
	Trong đó:			
	- Giá vốn hàng bán	1.137.768.962.316	1.009.141.690.812	(128.627.271.504)
	- Chi phí tài chính	19.264.847.838	19.858.270.281	593.422.443
	- Chi phí bán hàng	28.113.697.535	31.581.543.256	3.467.845.721
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	64.889.218.081	63.886.115.665	(1.003.102.416)
	- Chi phí khác	831.386.951	496.698.389	(334.688.562)
3	Lợi nhuận trước thuế	113.930.002.884	58.256.787.377	(55.673.215.507)
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.546.187.145		(4.546.187.145)
5	Lợi nhuận sau thuế	109.383.815.739	58.256.787.377	(51.127.028.362)

*** Giải trình nguyên nhân:**

Tổng thu nhập (sau khi trừ các khoản giảm trừ) năm 2019 so với năm 2018 giảm là: 181.577.009.825 đồng và tổng chi phí giảm tương ứng là: 125.903.794.318 đồng, làm lợi nhuận trước thuế giảm 55.673.215.507 đồng; Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 51.127.027.362 đồng, nguyên nhân chủ yếu do:

1 — Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ giảm số tiền:	159.832.723.626 đồng
Trong đó: Doanh thu bán hàng hóa & ccdv năm 2019 là:	1.101.935.223.177 đồng
Doanh thu bán hàng hóa & ccdv năm 2018 là:	1.261.767.946.803 đồng
2 — Doanh thu từ hoạt động tài chính 2019 giảm so với 2018 số tiền:	19.801.063.902 đồng
Trong đó: Doanh thu từ hoạt động tài chính năm 2019 là:	80.399.609.581 đồng
Doanh thu từ hoạt động tài chính năm 2018 là:	100.200.673.483 đồng
3 — Thu nhập khác năm 2019 giảm so với năm 2018 số tiền:	1.943.222.297 đồng
Trong đó: Thu nhập khác năm 2019 là :	886.273.022 đồng
Thu nhập khác năm 2018 là:	2.829.495.319 đồng
4 — Chi phí tài chính năm 2019 tăng so với năm 2018 số tiền:	593.422.443 đồng
Trong đó: Chi phí tài chính năm 2019 là:	19.858.270.281 đồng
Chi phí tài chính năm 2018 là:	19.264.847.838 đồng
5 — Chi phí bán hàng năm 2019 tăng so với năm 2018 số tiền:	3.467.845.721 đồng
Trong đó: Chi phí bán hàng năm 2019 là:	31.581.543.256 đồng
Chi phí bán hàng năm 2018 là:	28.113.697.535 đồng

Trên đây là một số ý kiến giải trình của Công ty về việc biến động Lợi nhuận của Báo cáo tài chính năm 2019 so với năm 2018 đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, Ban KS
- P.TCKT lưu

